

SỰ PHÊ PHÁN TRÀO LƯU “NHÂN DANH MÁC ĐỂ CHỐNG MÁC” TRONG TÁC PHẨM NHỮNG BÓNG MA CỦA MÁC CỦA GIẮCƠ ĐÊRIDA

★ ThS TRẦN NHẬT MINH

Học viện Chính trị khu vực II

● **Tóm tắt:** “Nhân danh Mác để chống Mác” là hành động được Derrida - nhà Mác học phương Tây hiện đại phê phán một cách nghiêm khắc. Sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết (năm 1991) là hệ quả và là chất xúc tác cho những hành động nhân danh Mác để chống lại di sản của Mác, đó là sự vô hiệu hóa sức mạnh tiềm tàng, bóp nghẹt những mệnh lệnh của Mác. Qua đó, Derrida yêu cầu trở lại di sản của Mác như là sự “phê phán”, “giải thoát” và “cứu thế mới” trong một bức tranh “thế giới đang tàn tạ”. Bài viết khái quát nội dung, ý nghĩa sự phê phán hành động “nhân danh Mác để chống Mác” được Derrida trình bày trong tác phẩm *Những bóng ma của Mác* (năm 1993).

● **Từ khóa:** Derrida, di sản của Mác, chống Mác.

Jacques Derrida (Giắcơ Đêrida, 1930-2004) là một triết gia nổi tiếng, một nhà Mác học người Pháp, nhưng không phải là người mác-xít. Sau cái chết của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực Liên xô năm 1991, cái chết có lẽ được dự báo trước của giới truyền thông phương Tây; cùng với sự điều chỉnh, phát triển của chủ nghĩa tư bản như người mắc bệnh nan y tìm được phương thuốc kéo dài sinh mệnh của mình; đã làm gia tăng mạnh mẽ sự hoài nghi, công kích, coi cái chết đó là sự cáo chung của di sản Mác trong thế giới đương đại. Vì vậy, Derrida vào tháng 10/1993 cho xuất bản tác phẩm *Những bóng ma của Mác*¹, với tuyên bố khoa học và chính trị đanh thép: “Trở lại

Mác, cuối cùng chúng ta hãy đọc ông như đọc một nhà triết học vĩ đại”².

Lấy ý tưởng từ quan điểm của Mác và Ăngghen trong *Tuyên ngôn của đảng cộng sản* năm 1848 về “Một bóng ma đang ám ảnh châu Âu: bóng ma chủ nghĩa cộng sản”³, mà những lực lượng phản tiến bộ đã liên hiệp lại thành một liên minh thần thánh để trừ khử bóng ma đó; Derrida đã xem xét quá trình sinh trưởng của chủ nghĩa cộng sản, từ tư tưởng và khả năng - chủ nghĩa cộng sản hiện thực - cái chết của mô hình Liên xô là bóng ma - hiện thực - bóng ma. *Những bóng ma của Mác* là một tác phẩm khó đọc, bởi Derrida đã luận bàn về những mệnh lệnh của Mác, dành hẳn 1 chương để nói về



Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, đã đánh dấu bước chuyển của chủ nghĩa cộng sản _ Ảnh: TL

hành động “nhân danh Mác để chống Mác”, nhằm khẳng định di sản của ông trong một bức tranh “thế giới đang tàn tạ”²⁴ bằng việc sử dụng nhiều lý thuyết triết học, với ngôn ngữ, văn phong hàn lâm. Derrida đem lại một cách tham chiếu mới về bảo vệ và kế thừa di sản Mác trong thời đại ngày nay, tham chiếu này không chỉ có ý nghĩa đối với những lực lượng tiến bộ trên thế giới mà còn có giá trị với công tác bảo vệ nền tảng triết học của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay.

1. Derrida phê phán hành động “xua đuổi” (chống lại) chủ nghĩa Mác và di huấn của ông về trách nhiệm tôn vinh di sản của Mác

Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, đã đánh dấu bước chuyển của chủ nghĩa cộng sản từ tư tưởng, khả năng thành hiện thực, tức là bóng ma trong *Tuyên ngôn 1848* trở thành thực thể sống động trong hiện thực. Bệnh tật và cái

chết của thực thể Liên xô năm 1991 là một đám tang lớn, một cơn địa chấn chính trị thế kỷ XX. Đám tang đã tạo ra sự “đảo lộn mới” và nhu cầu về sự “ổn định mới”; những nhà mác-xít phương Tây, những học giả tư sản, những người cấp tiến,... nói chung là *hầu hết* những ai có hiểu biết ít nhiều về chủ nghĩa Mác đều thể hiện sự “xua đuổi” (chống lại) di sản của ông với ý đồ về sự huy động một cuộc “trừ tà”. “Công cuộc trừ tà này, rất mới, mà cũng quá cũ rồi, xem ra vừa có vẻ hùng hổ, nhưng cũng như bất cứ lúc nào, nó lại vừa có vẻ lo lắng, yếu ớt, sợ sệt. Đối với những người đi thề, thì kẻ thù cần xua đuổi chắc chắn mang tên chủ nghĩa Mác”²⁵. Theo Derrida, về mặt tâm lý, đó là sự sợ sệt bóng ma, cái bóng ma đã trở lại của *Tuyên ngôn 1848*; còn về mặt hiện thực, những người chống cộng không còn quan tâm đến những người mác-xít như giai đoạn 1917-1991.

Giờ đây, họ bắt đầu cuộc trừ tà bóng ma Mác, nhưng cuộc trừ tà đó, cuộc trừ tà chưa được tập dượt trước đến từ những người không phải mác-xít, người mác-xít giấu mặt, hay người nửa mác-xít,... Một sự lén lút, nửa công khai, mệnh danh những nguyên lý, di sản của Mác để chống lại một “trật tự thế giới mới” và chính bản thân di sản của Mác.

Derrida nhận thấy rằng, “một liên minh thần thánh” đã đứng trên một góc cạnh nào đó những luận giải của Mác để phủ nhận di sản của ông và coi đó là sự sáng suốt khi nhận thức về trật tự hiện hành⁶. Chẳng hạn, Fukuyama (học giả người Mỹ) đã dùng sự luận chứng không duy vật để luận giải lịch sử, đó là việc giải quyết được mâu thuẫn của lịch sử khi nhà nước kết hợp được hai trụ cột - tính hợp lý kinh tế và sự thừa nhận vì Fukuyama khẳng định: “nước Mỹ sau chiến tranh hay các thành viên của Cộng đồng châu Âu là hóa thân hoàn hảo của Nhà nước phổ biến và thuần nhất là Nhà nước được toàn thế giới thừa nhận”⁷. Sự tồn tại hiện thực của bóng ma đã làm cho nhân loại băn khoăn, nhưng chính đám tang của Liên xô được những nhà mác-xít cho rằng “một bóng ma được coi là đã qua”. “Ngày nay, ở đâu đâu, người ta đều nghe thấy nói: đó chỉ là một bóng ma, một ảo ảnh, một hư ảnh, một con ma. Một tiếng thờ dài làm khuây khỏa nỗi lòng nhưng vẫn còn áy náy: hãy làm cho trong tương lai, nó đừng trở lại nữa!”⁸. Có thể thấy, người ta đã nói rất nhiều về Mác, nhưng ở đó, người ta dùng những khẩu hiệu, mệnh lệnh của ông để chống lại di sản của ông. Và, “buộc phải tự hỏi xem phải chăng sự cáo chung của lịch sử không chỉ là sự cáo chung của một khái niệm nào đó về lịch sử”⁹. Ở đây, có lẽ, Derrida thấy rằng, không phải chỉ những người chống cộng, mà ngay cả những nhà mác-xít phương Tây đã

vì sự kiện Liên xô sụp đổ mà kết tội đó là sự cáo chung của chủ nghĩa cộng sản cả về phương diện thực tiễn và phương diện lý luận; tức là đồng nhất sự sụp đổ của một mô hình với sự đoạn tuyệt một di sản, đó là di sản của Mác - tinh thần *cách mạng, giải phóng và cứu thế*. Đây là những hành động lén lút, bán công khai về việc khai tử những công hiến của Mác bằng chính việc sử dụng một cách sai trái (vô tình hoặc cố ý) những mệnh lệnh chính trị của Mác.

Derrida cho rằng, hậu thế có trách nhiệm tôn vinh di sản của Mác với tư cách là di sản nói chung. Derrida muốn nói ở khía cạnh *trách nhiệm, trách nhiệm với di sản*. Vì, sẽ không có tương lai nếu không có di sản của Mác, cần phải có một sự hồi hướng cho tất cả những gì mà Mác đã công hiến cho nhân loại, điều đó là trách nhiệm không phải của riêng những người cộng sản. Derrida viết: “Không cần thiết phải là người mác-xít hay người cộng sản mới thấy rõ điều hiển nhiên ấy”¹⁰. Một điều cần thiết hơn là sự khẳng định di sản, coi đó là một bộ phận của lịch sử những di sản mà nhân loại đã đạt được. “Mác dù sao cũng là một nhà triết học như mọi nhà triết học khác, và thậm chí người ta có thể nói như vậy khi mà biết bao nhiêu người mác-xít đang im lặng, một *nhà triết học vĩ đại* xứng đáng có tên trong những chương trình thi thạc sĩ mà từ quá lâu ông đã bị loại ra..., ông cần có mặt trong bộ sách thánh lớn của triết học chính trị phương Tây của chúng ta”¹¹. Việc trở lại di sản của Mác là công việc có ý nghĩa của sự tiếp tục (kế thừa, phát triển). Một sự kế thừa, phát triển truyền thống khoa học, cách mạng, nhân bản, truyền thống mà chính Mác là người đã đặt nền móng vững chắc. Nhưng sự trở lại này, đối với chúng ta là cần phải đọc và tranh luận nghiêm túc những tác phẩm của Mác, để nhận diện đúng

tinh thần của Mác chứ không phải là một sự “đóng vai”. “Luôn luôn sẽ là một sai lầm, nếu không đọc đi đọc lại và tranh luận những tác phẩm của Mác”¹².

Vậy thì, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hiện nay rút ra được bài học gì? - có phải đó là sự vững tin vào di sản của Mác (chúng tôi muốn khẳng định là di sản của Mác với tư cách là một học thuyết khoa học, cách mạng, nhân văn); bài trừ những sự hoài nghi vô căn cứ; những tín hiệu có hại về một sự cáo chung của di sản; sự trở lại của bóng ma trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (năm 1848)*. Và, “người ta sẵn sàng chấp nhận sự trở lại của Mác hay sự quay về với Mác”¹³.

2. “Tinh thần cách mạng và bóng ma cách mạng” - Derrida khẳng định, tôn vinh tinh thần “phê phán”, “giải thoát” và “cứu thế” của Mác

Tinh thần cách mạng và bóng ma cách mạng được Derrida phân tích như hai chiến tuyến khác nhau trong cuộc đấu tranh giải phóng con người đã được bóng ma trong *Tuyên ngôn 1848* kêu gọi. Derrida cho rằng, “Mác muốn phân biệt tinh thần (Geist) của cách mạng và bóng ma (Gespenst) của cách mạng”¹⁴. Điều mà Mác muốn phê phán là truyền thống cũ, lạc hậu. Derrida đã khảo cứu tác phẩm *Ngày 18 tháng sương mù của Luis Bonaparte* do Mác viết từ tháng 12/1951-3/1952 và chỉ ra rằng, Mác đã phê phán sự phục dựng lại truyền thống của những người đã chết, bởi những truyền thống cũ, lạc hậu đối với cách mạng là một tai hại, sự “nhân danh cách mạng”. Nhưng điều Mác nói không phải là việc phủ định hoàn toàn truyền thống vì sự phát triển bao giờ cũng bao hàm, lặp lại, thừa kế một, một số chu kỳ, giai đoạn phát triển trước đó. Và, Mác và chính Mác, chứ không ai khác đã phê phán truyền thống cũ, lạc

hậu như vậy và nêu cao đòi sống hiện thực sinh động của con người. “Hình như Mác nói người ta cần quên đi bóng ma và sự học đòi để cho lịch sử tiếp tục. Nhưng nếu người ta vui lòng quên đi thì đó là sự nhạt nhẽo tư sản: cuộc sống, sao nữa. Do đó phải không quên nó, phải nhớ nó nhưng vừa đủ quên nó trong cùng ký ức này để “tìm lại tinh thần của cách mạng mà không làm cho bóng ma của nó quay trở lại”¹⁵. Tinh thần của cách mạng là tinh thần biện chứng, triệt để, kế thừa, tiếp biến - đó là tinh thần của Mác, còn bóng ma của cách mạng là sự phục hồi, triệu tập một cách niềm nở, sự mời gọi những người đã chết, của truyền thống cũ đang đè nặng như quả núi lên đầu óc những người đang sống - đó là tinh thần của sự nhân danh cách mạng. Những người mác-xít, hay những nhà khoa học chân chính sẽ đứng về phía nào, dĩ nhiên là tinh thần cách mạng chứ không phải là bóng ma của cách mạng. Derrida khẳng định chân lý của Mác: “Cách mạng không thể bắt đầu công việc của chính mình trước khi tẩy trừ được mọi mê tín đối với quá khứ”¹⁶.

Trước đây, khi “bóng-ma-hiện-thực” chưa sụp đổ thì những “nhà cách mạng” đã nhân danh cách mạng để triệu hồi một cách niềm nở và mến khách những bóng ma, mời gọi cái chết để tạo ra cái sống, để đưa về sự hiện diện cái mới ở những cái đã chết. Như vậy, tinh thần cách mạng của Mác đã bị những bóng ma cách mạng vây bủa, khiến di sản của Mác được giải thích như một sự chuyên chính; mệnh danh quá khứ để chứng minh cho hiện tại; mệnh danh những cái đã qua để chứng minh cho cái đang tiếp tục. Mác luôn chú ý đến lý luận và thủ lĩnh của phong trào, những người có thể hiểu và định hướng cho những mệnh lệnh chính trị của ông. Nhưng sự khác biệt ở đây là thủ lĩnh của tinh thần cách mạng hay là thủ lĩnh của bóng

ma cách mạng? - Derrida viết: “Mác luôn nhằm vào cái đầu, và thủ lĩnh. Những hình ảnh của bóng ma trước hết là những khuôn mặt, cái đó liên quan tới những cái mặt nạ, nếu không thì cũng là mũ chiến và bộ ngấm. Nhưng giữa linh hồn và bóng ma, giữa bi kịch và hài kịch, giữa cách mạng đang tiến lên và cái đang đặt cách mạng vào trò giễu nhại, chỉ có sự khác nhau về thời gian giữa hai bộ mặt nạ”¹⁷. Thật vậy, Derrida thể hiện một thái độ phê phán nghiêm túc với câu chuyện nhân danh cách mạng và biểu dương những truyền thống cũ, lạc hậu, cứng đờ. Derrida hiểu rằng, chính Mác, chứ không phải ai khác là người luôn nêu cao chân lý của hiện thực, của đời sống con người. “Cần phải làm thêm một bước nữa. Phải nghĩ tới tương lai, nghĩa là cuộc sống... Mác nhận ra quy luật của sự lỗi thời có tính định mệnh và ông cũng nhạy cảm như chúng ta trước sự ô nhiễm cốt yếu của tinh thần (*Geist*) gây ra bởi bóng ma (*Gespenst*). Nhưng ông muốn chấm dứt sự ô nhiễm đó, ... Ông tin vào tương lai và ông muốn khẳng định tương lai, ông khẳng định tương lai, ông ra lệnh cách mạng, ông ghét tất cả các thứ ma, cả tốt cũng như xấu, ông cho rằng có thể đoạn tuyệt với sự lẩn tránh của ma... Định mệnh này đè nặng lên các cuộc cách mạng trong quá khứ. Những cuộc cách mạng đang đến, *hiện tại và trong tương lai*”¹⁸.

Trở về với Mác, Derrida cho rằng cần phải nghiêm túc xem giá trị của học thuyết Mác như là một sự phê phán, phê phán xác chết, vong linh của quá khứ. Sự phê phán đó, ngày nay vẫn phải tiếp tục, tiếp tục trong một bức tranh tàn tạ - “Thế giới ốm yếu rồi, nó đã tàn tạ, nhưng sự tàn tạ này chẳng được để ý tới nữa”, - “bức tranh đen”, “10 vết thương, lời điếu”, những vết loét của “trật tự thế giới mới”, “những con sóng gió chính trị - xã hội”¹⁹. Thông điệp chính trị

của Derrida là sự kế thừa di sản của Mác, di sản mà ở đó, chính Mác là người đã phê phán mọi thứ ma - ma truyền thống và ma cách mạng - trở lực, rào cản đang đè nặng lên đời sống hiện thực của con người, lên cuộc cách mạng đang hiện thực hóa những mệnh lệnh chính trị của Mác. “*Tinh thần* phê phán của chủ nghĩa Mác này, giờ đây dường như là cần thiết hơn bao giờ hết, chúng ta hãy thử phân biệt tinh thần này với chủ nghĩa Mác với tính cách là bản thể luận hệ thống triết học hay siêu hình học, với tính cách là “chủ nghĩa duy vật biện chứng” và chủ nghĩa Mác với tính cách là chủ nghĩa duy vật lịch sử hay phương pháp,...”²⁰. Điểm mấu chốt trong sự phê phán của Mác là mệnh lệnh chính trị về thân phận của *con người hiện thực*, đó là sự tôn vinh con người một cách thực chất, triệt để. Sự “chuẩn đoán”, “dự đoán” của ông về cái chết của chủ nghĩa tư bản và sự phục sinh của chủ nghĩa cộng sản (văn minh) là tuyên ngôn về con người, con người đang sống, con người hiện thực *tự do và dự phóng*. Tư tưởng phê phán của Mác là sự bắt đầu cho “công việc *giải thoát và cứu thế*”, “Sự phê phán đó là thuộc về sự vận động của một kinh nghiệm mở cửa cho tương lai tuyệt đối của cái đang đến”²¹.

Ngày nay, bài học rút ra trong cuộc cách mạng của chúng ta (những người mác-xít Việt Nam) là điều gì? - hiện thực hay bóng ma; sự sống hay cái chết; đời sống, thân phận, phẩm giá con người hay những bóng ma của truyền thống cũ, lạc hậu; tinh thần cách mạng hay bóng ma cách mạng? - đó là vấn đề thứ nhất của các mệnh đề trên. Mác và Derrida luôn cảnh báo chúng ta về điều đó.

3. Derrida phê phán sự giáo điều hóa tư tưởng của Mác qua hình ảnh chủ nghĩa cực quyền²² và yêu cầu nhận thức lại vấn đề nhà nước của sự giải phóng con người của Mác

Derrida rất quan tâm đến chủ nghĩa cực quyền, ông không chỉ phê phán chủ nghĩa cực quyền phát-xít, sự diệt chủng Polpot mà còn phê phán chủ nghĩa Stalin, coi đó là một loại chủ nghĩa cực quyền và lên án đây là hành động nhân danh Mác để chống Mác. Ông viết: “Làm cho sợ hãi, tự cảm thấy sợ hãi. Sợ hãi đối với những kẻ thù của *Tuyên ngôn*, nhưng có thể cả đối với Mác và bản thân những người mác-xít. Bởi lẽ người ta có thể giải thích tất cả di sản có tính chất cực quyền của tư tưởng Mác... là chủ nghĩa cực quyền Stalin, cứng rắn đến mức quái gở của một sự cứng đờ của xác chết”²³.

Như đã phân tích bên trên, Derrida luôn muốn *giữ khoảng cách* với việc mà ông gọi là “sự buông thả giáo điều”, đó là trở thành một người mác-xít. Việc ông gọi mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết là chủ nghĩa cực quyền là một sự phê phán *cần phải có thêm* những tranh luận nghiêm túc. Nhưng trong giới hạn nghiên cứu của bài viết này, chúng tôi muốn khai thác ở góc độ khác, muốn hiểu theo một cách khác, dưới góc nhìn *khoan dung* và *dự phóng* (có lẽ điều này không triệt để đúng với tư tưởng của Derrida). Sự phê phán chủ nghĩa cực quyền ở đây được hiểu là biểu hiện của việc sử dụng sai quan điểm của Mác - sự giáo điều hóa tư tưởng của Mác. Tính chất phê phán ở đây là vấn đề tuyệt đối hóa chức năng chính trị của nhà nước xã hội chủ nghĩa. Từ phương diện lý luận và thực tiễn, chúng tôi muốn phân tích hai khía cạnh:

Trước hết, đó là một số biểu hiện sai lầm trong việc tuyệt đối hóa chức năng chính trị của Nhà nước vô sản, biến nó thành công cụ chuyên chính; hệ quả của quá trình trên là sự tồn tại của bộ máy nhà nước công kênh, nhưng kém hiệu quả với phương thức tổ chức kinh tế và đời sống xã hội theo kiểu mệnh lệnh hành chính. Đó là điểm cơ bản cần được phê phán của mô

hình chủ nghĩa xã hội Liên xô trước đây, mà chính Việt Nam trước đổi mới (năm 1986) cũng thực hiện. *Đại hội VI* (năm 1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam nhấn mạnh: cơ chế quản lý kinh tế cũ là cơ chế “quản lý nền kinh tế bằng mệnh lệnh hành chính là chủ yếu...”; “cơ chế đó đẻ ra bộ máy quản lý công kênh, với những cán bộ quản lý kém năng động, không thạo kinh doanh, với phong cách quản lý quan liêu, cửa quyền”²⁴.

Hai là, theo Derrida, trong thực tế thì Mác chú ý đến “cái đầu”, “thủ lĩnh”, đó là những người có khả năng hiện thực hóa mệnh lệnh chính trị của ông. Một mệnh lệnh “cứu thế”, “giải thoát” trên cơ sở những “chẩn đoán” và “dự đoán” của Mác về chế độ kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa. Nhưng một bộ phận được Mác gửi niềm tin nhất lại nhân danh ông để phá bỏ những “*hiện thực*, và một hiện thực *sinh động*”²⁵ của bóng ma mà *Tuyên ngôn 1848* hiệu triệu. Để củng cố thêm hạt nhân hợp lý trong sự phê phán của Derrida, chúng tôi muốn lấy ra một ví dụ điển hình về hành động “nhân danh Mác”, chứ không phải là sự xét lại lịch sử. Đảng Cộng sản Liên xô đã để lọt vào hàng ngũ những người phá hoại sự nghiệp - sự phá hoại từ bên trong. Gorbachev và Yakovlev - những “kiến trúc sư trưởng” cho sự nghiệp “cải tổ và phá hoại”. Ngày 2/11/1987, Gorbachev (lúc này là Tổng bí thư) đã tuyên bố “Chúng ta đang hướng tới một thế giới mới - thế giới của chủ nghĩa cộng sản và sẽ không bao giờ đi chệch khỏi con đường đó”²⁶ - thể hiện là “những người trung thành” nhưng thực chất là chống cộng. Sau cuộc cải tổ 4 năm, Liên xô đã lùi vào lịch sử như một cái chết đã được dự báo từ trước của giới truyền thông phương Tây. Gorbachev tuyên bố: “mục tiêu của cả cuộc đời tôi là tiêu diệt chủ nghĩa cộng sản, một chế độ độc tài

không thể dung thứ đối với con người. Tôi được vợ hoàn toàn ủng hộ... Tôi đã nỗ lực tìm được các cộng sự để thực hiện mục tiêu này. Trong số đó có Shevardnadze và Yakovlev - những người có công lao trong sự nghiệp chung của chúng tôi”²⁷. Đó là hành động phản cách mạng núp bóng một nhà cách mạng. Nhân danh Mác để phủ nhận chủ nghĩa xã hội, biến nhà nước xã hội chủ nghĩa thành pháo đài bất khả xâm phạm của chủ nghĩa cơ hội, biến những người lãnh đạo, người đứng đầu của đảng thành những vị thánh không vàng hào quang,... từ đó, làm nảy sinh từ bên trong những nguy cơ mà chủ nghĩa xã hội phải đối mặt, đó là con đường mà sự trả giá của nó là sinh mệnh chính trị của giai cấp công nhân.

Việc làm trái với tinh thần của Mác xoay quanh vấn đề nhà nước, cụ thể là sự cường điệu hóa chức năng chuyên chính của nhà nước, điều đó từ một khía cạnh nhất định đã biến nhà nước của sự giải phóng con người thành một mô hình của “xác chết”, “cứng đờ”; “một kiểu bá quyền nào đó của giáo điều”; “hình thức chính trị là lý luận”²⁸. Derrida đã phân tích khái niệm nhà nước theo ba cách: (1) Nhà nước của sự “quân hoành và thống kê”, “liệt kê”, “tính toán”, “định hướng”, nhà nước vô sản của sự nhận thức sai lầm của di sản Mác; (2) Nhà nước tư bản của sự nhân danh, nhân danh những luận điệu về dân chủ, về tính phổ biến của nhân quyền, về tương lai của nhân loại... rốt cuộc chỉ là những thủ đoạn hình thức, có suy nghĩ, giả đạo đức; ở cách hai này, theo Derrida thì sự phê phán của Mác vẫn còn sống động, thuyết phục; (3) Sự phát triển của Nhà nước, quốc gia - dân tộc, chủ quyền quốc gia, tư cách công dân - một sự chuyển biến tích cực là sản phẩm của sự “đổi chiều”, “xem xét tỉ mỉ” những kết luận mác-xít về Nhà nước, về “hình thức mới của sự tự tiêu

vong của Nhà nước”²⁹. Do đó, Derrida yêu cầu có sự tranh luận, phê phán nghiêm túc những mặt nạ của cách mạng, nêu cao tinh thần của Mác, tinh thần của Nhà nước (viết hoa), - Nhà nước của sự giải phóng con người; của lý tưởng, khát vọng truy tìm phẩm giá chân chính, đích thực của con người - mệnh lệnh chính trị của “chủ nghĩa nhân đạo hoàn bị”.

Bài học rút ra cho cuộc cách mạng giải phóng con người mà Đảng và nhân dân Việt Nam đang thực hiện đó là bài học về vấn đề Nhà nước. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam được xây dựng trên tinh thần của Mác, tinh thần của sự giải phóng con người; một sự đổi mới, phát triển so với mô hình nhà nước vô sản theo kiểu cũ; một sự đổi lập với những tín điều, giáo điều hóa;... Bóng ma của nhà nước phong kiến, nhà nước tư sản, nhà nước vô sản kiểu cũ vẫn có thể còn vây bủa tinh thần cách mạng, song việc nhận thức và loại bỏ nó vẫn phải được tiếp tục với tinh thần phê phán của Mác - tinh thần mà chính Derrida đã không ít lần nhắc lại. Mặt khác, việc đổi mới, hoàn thiện Nhà nước cần được thực hiện một cách thận trọng, bám sát quan điểm của Mác. Kiên quyết đấu tranh, đoạn tuyệt với hành động “nhân danh Mác”, hô hào “cách tân” và “sửa lại”, vận dụng chủ nghĩa Mác “một cách có thiện ý”. Đó là biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội và về thực chất là “nhảy từ thái cực này sang thái cực khác”, hòng là tìm cách “vận dụng chủ nghĩa Mác sao cho có thể biện hộ cho tất cả những sự nhượng bộ chủ nghĩa cơ hội”³⁰.

4. Thay lời kết luận

Sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết là bài học đắt giá về kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo di sản của Mác trong thời đại ngày nay. Derrida - triết gia ngoài mác-xít nhưng đã có cách nhìn khách quan, khoa học,

toàn diện khi bình luận về cái chết của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên xô. Tuyên ngôn khoa học, chính trị của ông trong *Những bóng ma của Mác* là điểm nhấn, lời nhắc nhở cần thiết về trách nhiệm trở về và bảo vệ di sản của Mác. Ông cho rằng đám tang của Liên xô, từ góc nhìn nào đó, báo hiệu sự trở lại của chủ nghĩa xã hội theo tinh thần của Mác. "... sự trở lại của một người đã chết, một sự tái hiện ma quái mà việc tang lễ của thế giới đã không thể nào vứt bỏ nổi, và nó đã trốn đi trước lúc gặp gỡ, đã *săn đuổi* (loại trừ, cấm đoán đồng thời truy lùng), thì bản thân Mác đã báo hiệu và kêu gọi sự xuất hiện trong tương lai"³¹.

Trách nhiệm với lịch sử, cũng đồng thời là trách nhiệm với di sản của Mác - trách nhiệm không phải riêng có của người mác-xít mà còn là trách nhiệm chung của nhân loại tiến bộ. Bởi lẽ, theo Derrida: "Sẽ không có tương lai khi không có trách nhiệm đó. Không có nếu

không có Mác; không có tương lai mà lại không có Mác. Nếu không có ký ức về Mác và không có di sản của Mác"³². Và, trong một giai đoạn của lịch sử, từ khi *Tuyên ngôn của đảng cộng sản* ra đời (năm 1848) cho đến ngày nay, hành động "nhân danh Mác để chống Mác" đã khiến di sản của ông bị bôi nhọ, xuyên tạc, kết tội, thanh trừng - đó là sự vô hiệu hóa sức mạnh tiềm tàng, bóp nghẹt mệnh lệnh của Mác trong bức tranh thế giới đang tàn tạ. Cảnh giác, đoạn tuyệt hành động "nhân danh Mác để chống Mác", góp phần bảo vệ, khẳng định giá trị của di sản Mác trong thời đại ngày nay là một tất yếu.

Đối với những nhà mác-xít Việt Nam, việc bảo vệ di sản của Mác, cảnh giác, đoạn tuyệt với hành động "nhân danh Mác để chống Mác" là một vấn đề hệ trọng, cơ bản và cần kíp, để tầm nhìn chính trị về sự giải phóng con người của Mác được tiếp tục ❖

¹ Derrida: *Spectres de Marx*, Galilée, Paris, 1993

³ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 4, tr.595.

^{2, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 23, 25, 28, 29, 31, 32} Giacco Đêrîđã: *Những bóng ma của Mác*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.78, 112; 132-146; 137; 97; 46; 43; 78; 42; 77; 234; 231; 237; 235; 236; 165, 172, 179; 150-151; 188-189; 218; 190; 190; 196-199; 212; 42.

⁴ "Thế giới đang tàn tạ" là cách mà Đêrîđã gọi trật tự thế giới hậu xô viết, trật tự thế giới dưới sự điều hành của chủ nghĩa tư bản, một thế giới già cỗi với những "vết thương", "lời điếu", với "mùi vết loét" của nó (Xem Giacco Đêrîđã: *Những bóng ma của Mác*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.172-178).

²² Chủ nghĩa toàn trị (Totalitarianism)

²⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới* (Đại hội VI, VII, VIII, IX), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.64, 65.

^{26, 27} Lê Thế Mẫu: "Gorbachev và Yakovlev - những kẻ phản bội chủ nghĩa xã hội lớn nhất trong lịch sử chính trị thế giới", *Hồ sơ Sự kiện*, số 443, ngày 25/3/2021, tr.53, 53-54.

³⁰ V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2006, tập 26, tr.281.